

**QUYẾT ĐỊNH**

**Chuyển Văn phòng Chương trình mục tiêu Quốc gia về giảm nghèo về trực thuộc Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và đổi tên thành Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo**

**BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 106/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 12/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về giảm nghèo bền vững thời kỳ từ năm 2011 đến năm 2020;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Chuyển Văn phòng Chương trình mục tiêu Quốc gia về giảm nghèo từ Cục Bảo trợ xã hội về trực thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và đổi tên thành Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo.

**Điều 2.** Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo có nhiệm vụ:

1. Tham mưu, trình Bộ giúp Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 80/NQ-CP ngày 19/5/2011 của Chính phủ về định hướng giảm nghèo bền vững thời kỳ từ năm 2011 đến năm 2020.

2. Giúp Ban Chỉ đạo Trung ương về giảm nghèo bền vững thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 12/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về giảm nghèo bền vững thời kỳ từ năm 2011 đến năm 2020 và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

3. Giúp Ban Quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững

giai đoạn 2012-2015 triển khai nhiệm vụ theo Quyết định số 1489/QĐ-TTg ngày 08/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ.

4. Phối hợp với Cục Bảo trợ xã hội để tham mưu, giúp Bộ chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện các chương trình, chính sách giảm nghèo thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ.

5. Chủ trì thực hiện một số chương trình, dự án và nhiệm vụ cụ thể về giảm nghèo theo sự phân công của Bộ.

6. Quản lý công chức; cơ sở vật chất, tài chính, tài sản theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

**Điều 3.** Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo có Vụ trưởng, Chánh Văn phòng; các Phó Vụ trưởng, Phó Chánh Văn phòng và một số công chức.

Vụ trưởng, Chánh Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo có trách nhiệm ban hành và tổ chức thực hiện Quy chế làm việc và quan hệ công tác của đơn vị; sắp xếp, phân công nhiệm vụ cụ thể đối với công chức trong đơn vị để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

**Điều 4.** Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo có con dấu, tài khoản riêng theo quy định.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 6.** Chánh Văn phòng Bộ; Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ; Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính; Vụ trưởng, Chánh Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 6;
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Các thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương về giảm nghèo bền vững thời kỳ từ năm 2011 đến năm 2020;
- Các thành viên Ban Quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2012-2015;
- Lưu: VT, TCCB.

